

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2018/HS-ST

Ngày 16-8-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huệ và ông Lê Chí Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Liên – là Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Vũ Bá Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2018/HSST ngày 25 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2018, đối với bị cáo:

Phạm Thanh H, sinh năm 1981 tại: Hà Nam; Nơi đăng ký NKTT; chỗ ở: Tổ dân phố T2, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn P, sinh năm 1953 và bà Lê Thị H, sinh năm 1954; vợ: Trần Thị H, sinh năm 1985; con: Có 03 con lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án: Không,

Tiền sự: Ngày 12/12/2017, Công an huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi “Đánh bạc”;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 19/5/2018 đến ngày 25/5/2018 tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Đinh Xuân T, sinh năm 1962; Trú tại: Tổ dân phố T 2, phường T, thành phố P tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

2/ Anh Bùi Đức P, sinh năm 1988; Trú tại: Tổ dân phố T 2, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

3/ Anh Đỗ Văn H1, sinh năm 1974; Trú tại: Tổ dân phố T 2, phường T, thành

phố Ph tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

4/ Ông Bùi Văn C, sinh năm 1960; Trú tại: Tổ dân phố T 2, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

* Người làm chứng: Lại Văn Đ, sinh năm 1965; Trú tại: Tổ dân phố T2, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 ngày 18/5/2018, Đỗ Văn H, Bùi Đức P và Đinh Xuân T cùng nhau đi ăn sáng. Sau khi ăn xong, T nói với P và H1 “Thế ăn sáng xong mất điện thì chúng mày về đi ngủ à”, H1 và P hiểu ý T rủ chơi đánh bạc ăn tiền, P nói “Thế thì về nhà cháu làm tý”. Sau đó T, H1 và P đi về nhà ông Bùi Văn C (bố đẻ của P) ở tổ dân phố T 2, phường T, thành phố P để đánh bạc. Trên đường đi, T gọi điện thoại rủ Phạm Thanh H đến nhà nhà ông C đánh bạc ăn tiền thì H đồng ý. Khi T, H, P, H1 đến nhà ông C, Thấy chiếc chiếu cói ở góc nhà trải ra phòng khách và cầm một bộ bài tú lơ khơ đưa cho Hào để chia bài, cùng thống nhất chơi đánh bạc ăn tiền dưới hình thức chơi “Phỏm”.

Quy luật chơi và tỷ lệ thắng thua như sau: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân để đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh “phỏm”. Người được chia bài có 10 quân bài và là người đánh đầu tiên, mỗi người chơi còn lại được chia 09 quân bài, số bài còn lại gọi là “nọc” để ở giữa cho tất cả những người chơi bốc khi không ăn quân bài của người ngồi trước vừa đánh, cứ như vậy cho đến khi hết số bài đó thì hạ phỏm và cộng điểm những quân bài còn lại trên tay. Các quân bài từ 2 đến 10 tương ứng với số điểm từ 2 đến 10, quân A tương ứng với 1 điểm, quân J tương ứng với 11 điểm, quân Q tương ứng với 12 điểm, quân K tương ứng với 13 điểm. Phỏm là bộ hoặc dây cùng chất từ 03 (Ba) quân trở lên, ví dụ bộ 03 (Ba) quân A hoặc J, Q, K cùng chất cơ – rô-bích – tép gọi là phỏm, bài mà ghép thành phỏm hết không có quân lẻ nào gọi là “ù”. Trong một ván chơi, nếu bài của ai ít điểm nhất thì thắng, những người còn lại thua. Người thắng được ăn tiền của những người thua, cụ thể: Ăn của người về nhì 10.000đ, ăn của người về thứ ba 20.000đ, ăn của người về thứ tư 30.000đ. Bài của người nào không có phỏm gọi là “móm” hoặc “cháy” thì pH trả cho người về nhất 40.000đ, nếu bài người nào “ù” tức là trên bài có chín quân bài mà các cây đều vào phỏm, không có cây lẻ thì ăn tiền của ba người còn lại mỗi người 50.000đ. Nếu người nào bị ăn cây “chốt” thì pH mất cho người ăn cây chốt 40.000đ.

Đến khoảng 9 giờ cùng ngày, khi Đinh Xuân T, Phạm Thanh H, Bùi Đức P và Đỗ Văn H1 đang chơi đánh bạc ăn tiền dưới hình thức chơi “Phỏm” thì bị lực lượng Công an phường T, thành phố P phát hiện lập biên bản, thu giữ dưới chiếu số tiền 1.810.000đ cùng toàn bộ vật chứng và đưa các đối tượng về trụ sở làm việc. Lực

lượng Công an phường T, thành phố P đã củng cố hồ sơ và chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý để điều tra theo thẩm quyền.

*Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:

- Số tiền 1.810.000 đ thu giữ trên chiếu bạc được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1.

- 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếu cói đã qua sử dụng.

- Thu giữ của Phạm Thanh H số tiền 240.000đ trên chiếu trước mặt; số tiền 1.200.000đ trong túi quần phía sau bên pH niêm phong trong phong bì ký hiệu M2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia150 màu đen niêm phong trong phong bì ký hiệu M4.

- Thu giữ của Đinh Xuân T tiền 240.000đ trên chiếu trước mặt; số tiền 2.058.000đ trong túi quần phía trước bên pH niêm phong trong phong bì ký hiệu M3; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J3 màu đồng niêm phong trong phong bì ký hiệu M5.

- Thu giữ của Bùi Đức P số tiền 600.000đ trên chiếu trước mặt; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A33W màu đen niêm phong trong phong bì ký hiệu M6.

- Thu giữ của Đỗ Văn H1 số tiền 730.000đ trên chiếu trước mặt; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen niêm phong trong phong bì ký hiệu M7.

Bản cáo trạng số 109/CT-VKS –PL ngày 25/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố Phạm Thanh H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là Bộ luật Hình sự)

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo: Phạm Thanh H từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng đã thu giữ.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố, không tranh luận và không có lời tự bào chữa chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những

người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá về tội danh: Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra. Hội đồng xét xử thấy phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản vụ việc, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 9 giờ ngày 18/5/2018, tại tổ dân phố T2, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; Phạm Thanh H cùng Đinh Xuân T, Bùi Đức P và Đỗ Văn H1 đang đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “Phỏm” thì bị lực lượng Công an phường T, thành phố P phát hiện lập biên bản. Xác định tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 1.868.000đ. Mặc dù số tiền Phạm Thanh H đánh bạc dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự. Bản thân Phạm Thanh H đã có tiền sự về hành vi “Đánh bạc” chưa được xóa do vậy hành vi của Phạm Thanh H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Hành vi nêu trên của Phạm Thanh H đã phạm tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những xâm phạm đến trật tự công cộng nói chung mà còn trực tiếp làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội cũng như nếp sống văn minh đô thị nói riêng trên địa bàn Thành phố Phủ Lý. Hành vi của bị cáo còn làm sai lệch về chuẩn mực đạo đức, lối sống và nhân cách con người, gây bất bình trong nhân dân cũng như làm ảnh hưởng đến chính cuộc sống của bị cáo. Hành vi này nếu không được phát hiện và ngăn chặn kịp thời tất yếu sẽ kéo theo nhiều hệ lụy xấu cho gia đình và xã hội.

Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức pháp luật và thấy rõ được tác hại của tệ nạn cờ bạc đối với cuộc sống, nhưng chỉ vì ham mê đồ đen, muốn có tiền nhanh chóng từ việc sát phạt lẫn nhau nên đã tự đưa mình vào con đường phạm tội.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo cần pH được xử lý nghiêm minh bằng một hình phạt nhất định, tương xứng với hành vi phạm tội, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

* Quá trình xem xét để quyết định hình phạt, cần phải đánh giá:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, thể hiện sự ăn năn, hối cải, mong muốn được sửa chữa lỗi lầm. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình vợ ốm đau bệnh tật và

nuôi 03 con nhỏ, bản thân bị cáo có thời gian tham gia quân ngũ từ tháng 3/2002 đến tháng 9/2004 tại tiểu đoàn 353 Vùng 3 Hải quân và còn bị tai nạn lao động gãy chân điều trị từ năm 2007 đến năm 2010 hiện còn để lại di chứng làm giảm khả năng lao động. Bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng huy chương kháng chiến. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo Phạm Thanh H có 01 tiền sự về tội đánh bạc tuy nhiên hành vi đánh bạc lần này của bị cáo dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự nên tiền sự về tội đánh bạc là tình tiết cấu thành tội “Đánh bạc” đối với bị cáo.

Cần nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo phạm tội nhưng không phải là người khởi xướng việc đánh bạc, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, điều này thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải.

* Hình phạt bổ sung: Xét mục đích phạm tội của bị cáo là trục lợi bất chính về kinh tế, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật nhất là đối với tội phạm này nên Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, tuy nhiên có xem xét cân nhắc đến hoàn cảnh khó khăn của bị cáo để áp dụng mức phạt cho phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 1.868.000đ là số tiền mà các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 150 màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Phạm Thanh H và điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3 màu đồng thu giữ của Đinh Xuân T đây là điện thoại mà T đã dùng để liên lạc và rủ H tham gia đánh bạc cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước

- 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc còi đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của ông Bùi Văn C khi các đối tượng lấy chiếc để đánh bạc ông C không biết nên trả lại cho ông C là phù hợp quy định của pháp luật.

- Đối với số tiền 1.200.000đ thu giữ của Phạm Thanh H không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo (nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án).

- Đối với số tiền 2.000.000đ thu giữ của Đinh Xuân T là tài sản hợp pháp T không liên quan đến hành vi đánh bạc nên trả lại cho Đinh Xuân T

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A33W màu đen thu giữ của Bùi Đức P và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen thu giữ của Đỗ Văn H1 không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho P và H1 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Các tình tiết khác:

Đối với Đinh Xuân T, Bùi Đức P và Đỗ Văn H tham gia đánh bạc ngày 18/5/2018 với số tiền là 1.868.000đ, dưới mức tối thiểu truy cứu trách nhiệm hình sự, bản thân các đối tượng đều chưa có tiền án, tiền sự về các tội Đánh bạc, Gá bạc hay Tổ chức đánh bạc, do vậy không đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Ngày 08/6/2018, Chủ tịch UBND thành phố Phủ Lý đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đinh Xuân T, Bùi Đức P và Đỗ Văn H1 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo thực hiện theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 47; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Điều 106; 136; 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh H phạm tội “Đánh bạc”.

[2] Xử phạt:

Phạm Thanh H 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 16/8/2018.

Giao Phạm Thanh H cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*Hình phạt bổ sung: Phạt Phạm Thanh H 1.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

[3] Xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 1.868.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 150 màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3 màu đồng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.
- Trả lại 01 chiếc cói đã qua sử dụng cho ông Bùi Văn C.
- Trả lại Phạm Thanh H số tiền 1.200.000đ nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại Đinh Xuân T số tiền 2.000.000đ.
- Trả lại Bùi Đức P 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A33W màu đen và trả lại Đỗ Văn H1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen.

Vật chứng trên có đặc điểm, tình trạng được ghi trong biên giao nhận vật chứng ngày 26/7/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam và ủy nhiệm chi số 55 ngày 31/7/2018.

[4] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Thanh H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- Công an thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Chi cục THADSTP Phủ Lý;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Mai Oanh

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA